

Số: /QĐ-UBND

Khánh Vĩnh, ngày tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước  
về công tác hội trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VĨNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 3354/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về công tác hội trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 714/TTr-PNV ngày 15/11/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về công tác hội trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh (có quy chế kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (VBĐT);
- TT. Huyện ủy, HĐND huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện (đ/tin);
- Lưu: VT, PNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

## **QUY CHẾ**

### **Phối hợp quản lý nhà nước về công tác hội trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh**

(Ban hành kèm theo Quyết định số       /QĐ-UBND  
ngày    /11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Khánh Vĩnh)

## **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, phương thức phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thuộc huyện (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các cơ quan đơn vị có liên quan trong công tác quản lý tổ chức, hoạt động của các tổ chức hội, hiệp hội, câu lạc bộ, liên đoàn (sau đây gọi chung là hội) trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh.

### **Điều 2. Nguyên tắc phối hợp**

1. Dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của từng các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã để chủ động thực hiện Quy chế phối hợp này.
2. Tuân thủ công tác quản lý tổ chức, hoạt động của các hội theo quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý hội, Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và các quy định khác có liên quan.
3. Việc phối hợp được tiến hành trên cơ sở yêu cầu của công tác quản lý nhà nước về hội trong từng thời gian, địa bàn và lĩnh vực cụ thể.
4. Kịp thời, hiệu quả, tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.
5. Đảm bảo kỷ luật, kỷ cương, khách quan, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình phối hợp.

### **Điều 3. Nội dung phối hợp**

Triển khai thực hiện những nội dung theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Khoản 3 Điều 11 Thông tư 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP

ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và các quy định khác có liên quan.

#### **Điều 4. Hình thức phối hợp**

1. Trao đổi thông tin, báo cáo, thông qua văn bản và các phương tiện thông tin liên lạc.
2. Tổ chức cuộc họp, hội nghị, hội thảo để bàn bạc, thống nhất nội dung phối hợp.
3. Tổ chức các đoàn kiểm tra, cử thành viên tham gia vào các hoạt động kiểm tra và xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật về hội.
4. Thông báo hoặc chuyển hồ sơ cho cơ quan có liên quan để xử lý các vi phạm về hội.
5. Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, đơn vị khác về những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị mình.
6. Khảo sát, điều tra.
7. Định kỳ thực hiện sơ kết, tổng kết đánh giá hoạt động quản lý hội hàng năm để xác định phương hướng hoạt động cho năm tiếp theo, đồng thời xem xét khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật.

### **Chương II**

#### **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC HỘI**

#### **Điều 5. Phòng Nội vụ**

1. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định các nội dung, chương trình, các văn bản về quản lý tổ chức hoạt động của các hội trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật. Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện các nội dung, chương trình, chỉ đạo theo thẩm quyền sau khi được phê duyệt. Hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí người phụ trách công tác hội. Tổng hợp, báo cáo kết quả quản lý tình hình hoạt động hằng năm của các hội trên địa bàn huyện.
2. Phối hợp với Ban Dân vận huyện ủy và các cơ quan liên quan để thống nhất tham mưu, báo cáo về tình hình tổ chức, hoạt động và quản lý hội theo quy định của pháp luật.
3. Hướng dẫn nội dung quản lý hoạt động, tổ chức các hội trên địa bàn huyện cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn theo quy định của pháp luật.
4. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác hội.

5. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện về việc kiểm tra, xử lý vi phạm quy định của pháp luật về tổ chức, hoạt động và quản lý hội theo quy định.

6. Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi đua Khen thưởng của Chính phủ thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác tổ chức, hoạt động và quản lý hội theo thẩm quyền.

7. Thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trong công tác hội.

#### **Điều 6. Ban Dân vận huyện ủy**

1. Phối hợp với Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ về thành lập, hợp nhất, sáp nhập chia, tách, giải thể, đổi tên hội; hồ sơ báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội theo thẩm quyền;

2. Phối hợp cung cấp thông tin, số liệu, xây dựng báo cáo về tình hình tổ chức hoạt động, quản lý hội trên địa bàn huyện định kỳ hàng năm và đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

#### **Điều 7. Công an huyện**

1. Phối hợp theo dõi, quản lý tình hình tổ chức, hoạt động của các hội theo chức năng;

2. Phối hợp với Phòng Nội vụ, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan xác minh báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, xử lý các vi phạm pháp luật trong tổ chức, hoạt động của các hội theo quy định của pháp luật;

3. Phối hợp cung cấp thông tin, số liệu, xây dựng báo cáo về tình hình tổ chức hoạt động, quản lý hội trên địa bàn huyện định kỳ hàng năm và đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

#### **Điều 8. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

1. Chủ trì phối hợp với phòng Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện căn cứ các chế độ quy định hiện hành, thẩm định, giao dự toán cho các hội đặc thù để thực hiện các nhiệm vụ được nhà nước giao;

2. Phối hợp với phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ về thành lập, hợp nhất, sáp nhập chia, tách, giải thể, đổi tên hội; hồ sơ báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội theo thẩm quyền;

3. Phối hợp cung cấp thông tin, số liệu, xây dựng báo cáo về tình hình tổ chức, hoạt động, quản lý hội trên địa bàn huyện định kỳ hàng năm theo quy định và đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

#### **Điều 9. Các cơ quan, đơn vị khác và Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Phối hợp với phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ về thành lập, hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể, đổi tên hội; hồ sơ báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội theo thẩm quyền;

2. Theo dõi, quản lý, hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật về tổ chức, hoạt động hội đối với các hội thuộc phạm vi quản lý; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ theo chức năng đối với các hội hoạt động trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý;

3. Phối hợp cung cấp thông tin, số liệu, xây dựng báo cáo về tình hình tổ chức hoạt động, quản lý hội trên địa bàn huyện định kỳ hàng năm theo quy định và đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

### **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 10. Điều khoản thi hành**

1. Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai tổ chức thực hiện Quy chế; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện Quy chế.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này và báo cáo tình hình quản lý nhà nước về tổ chức, hoạt động của các hội cho Phòng Nội vụ để tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Sở Nội vụ trước ngày 25/12 hàng năm theo quy định.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.